

Số: /KH-UBND

Tuấn Đạo, ngày tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Sản xuất vụ Mùa năm 2026 trên địa bàn xã

Thực hiện Kế hoạch số 70/KH-SNNMT ngày 13/5/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Ninh về sản xuất vụ Mùa năm 2026; căn cứ điều kiện thực tế sản xuất nông nghiệp trên địa bàn, UBND xã Tuấn Đạo xây dựng Kế hoạch sản xuất vụ Mùa năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

Định hướng, chỉ đạo các ngành, đoàn thể từ xã đến thôn tổ chức sản xuất nông nghiệp vụ Mùa, đảm bảo diện tích, năng suất, sản lượng; nâng cao giá trị sản xuất và thu nhập cho người dân.

2. Yêu cầu

Làm tốt công tác thông tin tuyên truyền, để thay đổi nhận thức cho nhân dân trong việc sản xuất cây trồng vụ Mùa.

Lựa chọn cơ cấu cây trồng, vật nuôi trong sản xuất vụ Mùa phù hợp với điều kiện đất đai, khí hậu thời tiết, trình độ, tập quán của người dân trên địa bàn xã.

Yêu cầu các ngành, đoàn thể có liên quan phối hợp với các cơ quan chuyên môn của xã và Ban quản lý các thôn tích cực tuyên truyền, vận động và hướng dẫn chuyển giao khoa học kỹ thuật cho nông dân, nhằm thực hiện thắng lợi sản xuất nông nghiệp vụ Mùa.

II. TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH SẢN XUẤT CÂY TRỒNG VỤ MÙA

1. Nhận định tình hình

- Thuận lợi

Sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan chuyên môn và cấp ủy, chính quyền địa phương, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức sản xuất.

Người dân trên địa bàn xã có kinh nghiệm trong sản xuất nông nghiệp, tích cực áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, đưa cơ giới hóa vào các khâu sản xuất, từng bước nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế.

Hệ thống công trình thủy lợi, hồ chứa nước, đập dâng và kênh mương cơ bản đáp ứng yêu cầu tưới, tiêu phục vụ sản xuất; nguồn nước phục vụ sản xuất vụ Mùa năm 2026 cơ bản được bảo đảm.

Nguồn cung ứng giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và các loại vật tư nông nghiệp tương đối ổn định, đáp ứng nhu cầu sản xuất của Nhân dân. Đây là những điều kiện thuận lợi để địa phương triển khai thực hiện thắng lợi kế hoạch sản xuất vụ Mùa năm 2026.

- Khó khăn:

Theo dự báo của Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn Quốc gia, thời tiết sẽ tiếp tục diễn biến bất thường: Nền nhiệt từ tháng 5-10/2026 phổ biến cao hơn từ 0,5-1,50C so với trung bình nhiều năm (TBNN) cùng thời kỳ; nắng nóng có khả năng cao hơn TBNN và năm 2025. Tháng 5/2026, tổng lượng mưa phổ biến từ 170-250mm, xấp xỉ TBNN; Tháng 6/2026, phổ biến cao hơn từ 5-20% so với TBNN, phổ biến 200-400mm; Tháng 7/2026, tổng lượng mưa (TLM) phổ biến cao hơn từ 5-10% so với TBNN, phổ biến 280-380mm; Tháng 8/2026 TLM phổ biến xấp xỉ so với TBNN, phổ biến 250-350mm, có nơi cao hơn; Tháng 9/2026, TLM phổ biến thấp hơn từ 5-20%, phổ biến 150-250mm; Tháng 10/2026, TLM xấp xỉ TBNN, phổ biến từ 80-180mm. Từ tháng 5-7/2026, bão/ATNĐ ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền cao hơn với mức TBNN. Từ tháng 8-10/2026, bão/ATNĐ ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền ở mức thấp hơn so với TBNN.

Biến đổi khí hậu kéo theo diễn biến sinh vật hại trên lúa và rau màu sẽ phức tạp, phát sinh gây hại với mật độ cao và trên diện rộng, ảnh hưởng xấu tới sản xuất. Giá vật tư đầu vào (giống, phân bón) tăng từ 10% đến 40% ảnh hưởng đến khả năng đầu tư sản xuất của nông dân.

Giá vật tư nông nghiệp, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật tiếp tục duy trì ở mức cao, làm tăng chi phí sản xuất. Xã Tuấn Đạo có địa hình đồi núi, diện tích sản xuất phân tán, nhiều khu vực xa khu dân cư; một số tuyến kênh mương nội đồng còn nhỏ hẹp, gây khó khăn cho việc tổ chức sản xuất tập trung và phòng chống thiên tai.

2. Kế hoạch sản xuất cây trồng

- Mục tiêu chung

Tổ chức sản xuất vụ Mùa năm 2026 đúng khung thời vụ; khai thác hiệu quả quỹ đất sản xuất nông nghiệp; nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế trên đơn vị diện tích; chủ động phòng, chống thiên tai và sinh vật gây hại; đảm bảo an ninh lương thực và tăng thu nhập cho Nhân dân.

- Chỉ tiêu cụ thể

Tổng diện tích gieo trồng vụ Mùa năm 2026 trên địa bàn xã là 184,0ha, gồm: 160,0ha lúa; 12,0ha ngô; 10,0ha lạc; 2,0ha rau các loại. Diện tích gieo trồng được bố trí phù hợp với điều kiện đất đai, nguồn nước tưới và cơ cấu sản xuất của từng thôn, bảo đảm khai thác hiệu quả quỹ đất nông nghiệp hiện có.

Phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu sau:

- Hoàn thành 100% kế hoạch diện tích gieo trồng vụ Mùa năm 2026 theo chỉ tiêu được giao.

- Diện tích gieo cấy các giống lúa chất lượng cao đạt từ 70% tổng diện tích lúa trở lên; khuyến khích mở rộng các giống lúa có năng suất, chất lượng và khả năng chống chịu sâu bệnh tốt.

- Thực hiện gieo trồng tập trung, bảo đảm 100% diện tích cây trồng trong khung thời vụ theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Tăng cường công tác điều tra, dự tính, dự báo và phòng trừ sinh vật gây hại; bảo đảm trên 95% diện tích cây trồng được theo dõi, phát hiện và xử lý kịp thời khi phát sinh sâu bệnh.

- Chủ động các biện pháp phòng, chống thiên tai, dịch hại; không để xảy ra dịch bệnh lớn trên cây trồng gây thiệt hại trên diện rộng, ảnh hưởng đến năng suất và sản lượng vụ Mùa.

- Phần đầu đạt năng suất, sản lượng các loại cây trồng bằng hoặc cao hơn vụ Mùa năm 2025; góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất và tăng thu nhập cho người dân.

(Có biểu giao chi tiết cho các thôn kèm theo)

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Giải pháp chỉ đạo

Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn nông dân thu hoạch nhanh gọn đối với diện tích cây trồng vụ đông đến thời kỳ thu hoạch, để giải phóng làm đất gieo trồng cây vụ Mùa. Tổ chức sản xuất theo vùng tập trung gắn với thị trường tiêu thụ sản phẩm, đưa các giống có năng suất, chất lượng vào sản xuất.

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên cung ứng đầy đủ giống, phân bón cho nhân dân. Chỉ đạo và hướng dẫn nông dân các thôn gieo trồng cây vụ Mùa đúng thời vụ và hoàn thành kế hoạch đề ra.

Tăng cường công tác dự tính, dự báo sâu bệnh hại và có biện pháp phòng trừ kịp thời.

2. Giải pháp về giống và kỹ thuật

2.1. Bố trí cơ cấu giống, thời vụ

a, Cây lúa:

Mở rộng tối đa diện tích những giống lúa năng suất, chất lượng cao, chống chịu với sâu bệnh và điều kiện ngoại cảnh bất thuận, quy vùng sản xuất tập trung như: Giống lúa Hà Phát, Tép vàng 656, Thụy Hương, Khang dân K28, Bao Thai Lùn, Đài Thơm, XYN 98...

Thời vụ gieo mạ tập trung:

+ Đối với trà mùa sớm: Thời vụ gieo mạ tập trung từ 10-20/6 cơ bản cây xong trước 15/7.

+ Đối với trà mùa trung: Thời vụ gieo mạ tập trung từ 15-30/6 cơ bản cây xong trước 30/7.

+ Đối với trà mùa muộn: Thời vụ gieo mạ tập trung trước 20/6 cơ bản cây xong trong tháng 7.

Lúa gieo thẳng (gieo xạ) ở những nơi có điều kiện chủ động nước tưới tiêu, bằng các giống lúa ngắn ngày, gieo thẳng tập trung từ ngày 01-15/7.

Gieo cấy tập trung cùng thời điểm, cùng giống lúa đối với các cánh đồng lớn tại các thôn như: Giống Hà Phát tại cánh đồng thôn Sây; Giống Thụy Hương tại cánh

đồng khu Đồng Bên, giống Khang Dân tại cánh đồng Bãi Chợ, giống Đài Thơm tại cánh đồng khu Bên Sông thôn Linh Phú; giống Khang Dân tại cánh đồng Chiêm thôn Nam Bồng; Giống Bao thai lùn tại cánh đồng Ngoài, cánh đồng Mìn thôn Mùng; giống Đài thơm tại cánh đồng Khuyên, đồng khe Mai thôn Am Hà; Giống lúa XYN98 cánh đồng thôn Đông Bảo Tuấn;.....

b, Cây ngô:

Mở rộng diện tích các loại ngô thực phẩm có thời gian sinh trưởng ngắn, có thị trường tiêu thụ tốt và có giá trị kinh tế cao như: Ngô nếp HN88, TBM18, Nếp Thái, MX6, MX10, ngô ngọt; Đối với ngô sinh khối lớn phục vụ chăn nuôi sử dụng giống chủ lực: CP999, NK4300, NK6253...

Thời vụ gieo trồng tập trung từ 10/7 - 10/8/2026.

c, Cây lạc:

Sử dụng giống có năng suất cao, chất lượng tốt như L14, L26, L18.

Thời vụ trồng tập trung từ 10/7 - 10/8/2026. Sử dụng giống lạc chủ lực có năng suất cao.

d, Rau các loại:

Bố trí hợp lý giữa các loại rau ăn lá, ăn quả, ăn củ; ưu tiên các cây có giá trị kinh tế cao; trồng rải vụ, tăng diện tích rau trái vụ. Tăng cường luân canh cây rau các loại để hạn chế sinh vật hại và tăng hiệu quả sản xuất.

2.2. Canh tác và phòng trừ sâu bệnh

a, Đối với cây lúa

Hướng dẫn nông dân thực hiện tốt các biện pháp kỹ thuật thâm canh như: gieo mạ dục xúc, mạ trên nền đất cứng; che phủ nilon đúng kỹ thuật cho toàn bộ diện tích mạ khi có rét đậm, rét hại xảy ra; bón lót đầy đủ, điều tiết nước hợp lý để cây mạ khỏe, khi cây mạ có ngành trê. Tùy từng chân đất, điều kiện thâm canh và đặc điểm của giống để cấy mật độ thích hợp (lúa thuần trung bình 45- 50 khóm/m², cấy 2-3 dảnh/khóm; các giống lúa chịu thâm canh cao, đẻ nhánh khỏe: 35- 40 khóm/m², cấy 1- 2 dảnh/khóm, khuyến khích nông dân cấy theo phương pháp hiệu ứng hàng biên; gieo thẳng: 60 - 65 cây/m². Mở rộng diện tích mạ khay, cấy máy. Cần có kế hoạch gieo mạ dự phòng với tỷ lệ 5-10% và dự phòng giống ngắn ngày để cấy bù kịp thời diện tích lúa và mạ bị chết do ảnh hưởng của thời tiết bất thuận (nắng gắt, mưa nhiều, ngập úng...).

Các thôn cần hướng dẫn nông dân tăng cường sử dụng phân hữu cơ, bón đủ lượng, cân đối NPK theo quy trình của từng giống, từng chân đất, tạo điều kiện cho lúa sinh trưởng, phát triển tốt.

Lưu ý: Bón thúc sớm, đủ lượng, cân đối tạo điều kiện cho lúa đẻ nhánh sớm, tập trung, phân hoá đòng và lúa trổ bông thuận lợi, tăng số bông hữu hiệu và tỷ lệ hạt chắc trên bông, cần đặc biệt chú ý bón đủ lượng phân kali.

Đảm bảo đủ nước tưới dưỡng để lúa sau cấy nhanh bén rễ hồi xanh. Tưới theo chế độ “nông - lộ - phơi” để tiết kiệm nước, nâng cao hiệu quả sản xuất.

b, Đối với sản xuất rau màu

- Đối với cây ngô: Đẩy mạnh việc áp dụng phương pháp làm đất tối thiểu để tranh thủ thời vụ, tiết kiệm công lao động. Áp dụng quy trình kỹ thuật canh tác phù hợp cho từng giống, cho từng thời vụ, vùng sinh thái và chân đất.

- Đối với cây lạc: Tăng cường thâm canh, áp dụng biện pháp che phủ nilon, sử dụng rơm rạ tại chỗ để che phủ giữ ẩm, hạn chế cỏ và tạo chất hữu cơ cải tạo đất.

- Đối với rau các loại: Mở rộng diện tích, sản xuất rau quả phù hợp với mùa thành vùng tập trung; đẩy mạnh ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới, tăng hiệu quả kinh tế.

** Phòng trừ sâu bệnh hại:*

Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, dự tính, dự báo chính xác thời điểm phát sinh, mức độ gây hại của các đối tượng sinh vật hại, hướng dẫn nông dân phòng trừ kịp thời, hiệu quả, đúng kỹ thuật để hạn chế thiệt hại do sinh vật hại gây ra. Trong sản xuất lúa vụ Mùa 2026 cần quan tâm tới các đối tượng sinh vật hại: Bệnh lùn sọc đen, bệnh đạo ôn lá, đạo ôn cổ bông, sâu đục thân, rầy nâu - rầy lưng trắng, đặc biệt là chuột hại; các loại sâu ăn lá, bệnh lở cổ rễ, sương mai, thán thư, gỉ sắt... trên các cây rau màu. Khuyến khích nông dân áp dụng các biện pháp phòng trừ dịch hại tổng hợp (IPM), quản lý cây trồng tổng hợp (ICM), quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM) để bảo vệ sản xuất.

3. Về chính sách hỗ trợ sản xuất

Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ sản xuất của tỉnh đồng thời, có chính sách hỗ trợ bổ sung phù hợp với điều kiện của địa phương để khuyến khích nông dân mở rộng sản xuất.

4. Về liên kết sản xuất, bao tiêu sản phẩm

Khuyến khích mở rộng các hình thức liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm sau thu hoạch thông qua hợp đồng; đồng thời tìm đầu ra ổn định cung cấp cho các chuỗi cửa hàng thực phẩm sạch, khu công nghiệp, trường học,... nhằm nâng cao giá trị, hiệu quả sản xuất.

Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong tiêu thụ nông sản thông qua các phương thức kinh doanh qua mạng xã hội, website, sàn thương mại điện tử,... nhằm giới thiệu, quảng bá, mở rộng thị trường tiêu thụ các sản phẩm của địa phương, thúc đẩy thực hiện chuyển đổi số trong nông nghiệp.

5. Về tuyên truyền

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến trên phương tiện thông tin đại chúng, tích cực tuyên truyền về chủ trương, chính sách, mô hình sản xuất điển hình, đẩy mạnh công tác tập huấn, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật có hiệu quả kinh tế cao, thông tin thị trường,... để người sản xuất kịp thời nắm bắt, chủ động áp dụng vào sản xuất hiệu quả.

6. Quản lý nhà nước về vật tư nông nghiệp

Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định trong sản xuất, kinh doanh giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và vật tư nông nghiệp phục

vụ sản xuất trên địa bàn xã. Việc quản lý vật tư nông nghiệp cần được thực hiện thường xuyên, chặt chẽ ngay từ cơ sở, đảm bảo phát hiện sớm các vi phạm và xử lý kịp thời theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

UBND xã giao Phòng Kinh tế, Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công phối hợp với Ban quản lý các thôn để triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất cây trồng vụ Mùa kịp thời vụ, đồng thời:

1. Tăng cường hướng dẫn nông dân áp dụng các biện pháp kỹ thuật chăm sóc và chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật mới trong canh tác. Khuyến khích và tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân mượn đất, thuê đất, quy vùng sản xuất tập trung để tạo sản phẩm nông sản hàng hoá mô lớn..

2. Tăng cường công tác phối hợp kiểm tra về sản xuất, kinh doanh buôn bán giống cây trồng, phân bón, thuốc BVTV theo quy định của pháp luật nhằm phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định.

3. Chủ động tổ chức triển khai thực hiện tốt các quy định tại Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa; danh mục các loại cây trồng lâu năm được chuyển đổi trên đất trồng lúa và các văn bản pháp luật khác liên quan đến Luật Đất đai 2024, Luật Trồng trọt 2018 và các văn bản hướng dẫn khác.

Trên đây là Kế hoạch sản xuất vụ Mùa năm 2026 trên địa bàn xã Tuấn Đạo. Yêu cầu các thôn, các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND xã để xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- TT Dịch vụ KTNN;
- TT Đảng ủy - HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQ, các ngành, đoàn thể xã;
- Bí thư chi bộ, Trưởng các thôn;
- Lưu: VT, KT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Tự